

UBND TỈNH KHÁNH HÒA  
TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT

Số: 317/TCTKV  
V/v báo cáo đánh giá Kết quả thực hiện  
Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm  
2018 và 03 năm gần nhất theo PLV -  
Nghị định 81/2015/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Khánh Hòa, ngày 14 tháng 06 năm 2019

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND Tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/09/2015 của Chính phủ về  
công bố thông tin của Doanh nghiệp nhà nước;

Tổng công ty Khánh Việt xin báo cáo đánh giá Kết quả thực hiện Kế hoạch  
sản xuất kinh doanh năm 2018 và 03 năm gần nhất theo các nội dung quy định tại  
Phụ lục V - Nghị định 81/2015/NĐ-CP của Chính phủ (báo cáo đính kèm).

Trân trọng kính báo./. lhv

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- P. KH TCT;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN**



Lê Tiến Anh



## PHỤ LỤC V

### BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH HẰNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP)

ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ

TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT  
MST: 4200486169

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 317/TCTKV

Khánh Hòa, ngày 14 tháng 6 năm 2019

Năm báo cáo: Năm 2018

#### 1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước (giai đoạn 2015-2017)

##### a) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm:

Trong giai đoạn 2015-2017, mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức, đặc biệt là đối với ngành thuốc lá. Tuy nhiên, bằng sự nỗ lực, cố gắng vượt qua khó khăn của từng cá nhân, tập thể đơn vị, toàn Tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con Tổng công ty Khánh Việt cơ bản đã hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

Số liệu chi tiết thực hiện 3 năm trước và năm 2018 theo Biểu 1 đính kèm.

##### b) Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm:

Trong giai đoạn 2015-2017, nhằm đáp ứng, phục vụ yêu cầu sản xuất kinh doanh; trên cơ sở các dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Tổng công ty đã triển khai, hoàn thành các dự án đưa vào hoạt động theo tiến độ đề ra với tổng số vốn thực hiện là 260 tỷ đồng. Các dự án trọng điểm gồm:

- Dự án đầu tư Văn phòng Công ty TNHH Thương mại Khatoco tại số 7 Võ Thị Sáu, Nha Trang;
- Dự án đầu tư Kho lạnh, nhà giết mổ đà điểu tại Trung tâm Giống đà điểu Khatoco – Ninh Hòa;
- Dự án đầu tư kho nguyên liệu thuốc lá tại Cty Thuốc lá nguyên liệu Khatoco;
- Dự án đầu tư dây chuyền thiết bị sản xuất thuốc lá xuất khẩu, công nghệ tiên tiến hiện đại, có công suất máy ván 10.000 điếu/phút và máy đóng bao 500 gói/phút tại NM Thuốc lá Khatoco Khánh Hòa;
- Dự án đầu tư Khu tắm bùn khoáng nóng Yangbay-Hocho tại Công viên Du lịch Yang Bay;
- Dự án đầu tư di dời Xí nghiệp May Khatoco vào Cụm công nghiệp Khatoco – Ninh Ích.

c) *Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm:*

- Thay đổi về quy mô hoạt động:

Trong giai đoạn 2015 – 2017, thực hiện chủ trương sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp Nhà nước của Chính phủ và trên cơ sở Đề án “Tái cơ cấu doanh nghiệp Tổng công ty Khánh Việt” đã được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt, Tổng công ty Khánh Việt đã thực hiện cổ phần hóa 03 công ty con TNHH MTV, thoái vốn toàn bộ tại 01 công ty con và 08 công ty liên kết theo đúng tiến độ đề ra.

Kết quả thực hiện trên làm thay đổi đáng kể quy mô hoạt động của Tổng công ty: số lượng các công ty con, công ty liên kết trong Tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con Tổng công ty Khánh Việt giảm đi cùng với các chỉ tiêu doanh thu, hiệu quả của doanh nghiệp.

- Thay đổi về địa điểm cơ sở sản xuất: Di dời Xí nghiệp May Khatoco từ khu vực Bình Tân, Nha Trang vào Cụm công nghiệp Khatoco – Ninh Ích (Ninh Hòa).

d) *Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong giai đoạn 2015-2017.*

- Thuận lợi:

+ Việt Nam hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận, tìm kiếm được nhiều nhà cung cấp, đối tác, khách hàng và mở rộng thị trường xuất khẩu đối với các sản phẩm của doanh nghiệp;

+ Các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ của Tổng công ty đều đã có uy tín, thương hiệu trên thị trường trong và ngoài nước; hệ thống, mạnh lưới tiêu thụ phủ khắp toàn quốc; các cơ sở sản xuất được đầu tư trang bị máy móc thiết bị tiên tiến, hiện đại, đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, thị trường.

+ Tổng công ty được các cấp chính quyền, Bộ ngành TW, địa phương quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ hỗ trợ trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Tập thể lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên Tổng Công ty Khánh Việt luôn đoàn kết, chủ động sáng tạo, nỗ lực vượt qua khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Khó khăn:

+ Ngành thuốc lá – ngành kinh doanh chủ lực tạo nguồn thu và khoản nộp ngân sách nhà nước chủ yếu của doanh nghiệp chịu tác động bất lợi ngày càng tăng bởi Luật phòng chống tác hại của thuốc lá, tình trạng thuốc lá nhập lậu vào thị trường trong nước tiếp tục gia tăng, cạnh tranh gay gắt với thuốc lá do doanh nghiệp sản xuất, làm cho sản lượng tiêu thụ thuốc lá nội tiêu của Tổng công ty sụt giảm nhanh, ảnh hưởng đáng kể đến doanh thu, hiệu quả và số nộp ngân sách của Tổng công ty thời gian qua.

+ Môi trường kinh doanh biến động khó lường; thiên tai hạn hán, lũ lụt xảy ra liên tiếp trên diện rộng cả nước, ảnh hưởng lớn đến đời sống nhân dân, làm giảm sức mua tiêu dùng, đặc biệt cơn bão Damrey xảy ra vào cuối năm 2017 tại

Khánh Hòa đã gây thiệt hại vô cùng nặng nề đối với Tổng công ty Khánh Việt không chỉ về giá trị tài sản bị hư hỏng mà còn làm ngừng trệ sản xuất, ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động kinh doanh.

+ Nguồn lao động thiếu hụt, không ổn định do có sự dịch chuyển đáng kể số lượng lao động đang làm trong ngành sản xuất công nghiệp chuyển sang ngành du lịch, dịch vụ.

*đ) Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu,...)*

Trong thời gian tới, bên cạnh nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Tổng công ty còn phải tập trung triển khai, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn tại một số doanh nghiệp thành viên và triển khai thực hiện cổ phần hóa Công ty mẹ theo tiến độ Đề án “Tái cơ cấu doanh nghiệp Tổng công ty Khánh Việt” giai đoạn 2016 – 2020 đã được UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt;

- Đầu tư xây dựng, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đối với Cụm công nghiệp Trảng É 1 để thực hiện di dời các cơ sở sản xuất của Tổng công ty hiện nay vào hoạt động trong Cụm công nghiệp;

- Lập, hoàn tất các thủ tục đầu tư dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, triển khai thi công xây dựng, di dời NM Thuốc lá Khatoco Khánh Hòa vào Cụm công nghiệp Trảng É 1 theo tiến độ, kế hoạch đề ra.

Trong bối cảnh đó, mục tiêu đề ra đối với một số ngành nghề kinh doanh như sau:

- Đối với ngành thuốc lá: Thực hiện mọi giải pháp tích cực, cố gắng ổn định sản xuất, giữ vững thị trường nội địa và tiếp tục mở rộng thị trường xuất khẩu; Giảm thiểu tối đa việc xáo trộn, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong quá trình thực hiện di dời NM Thuốc lá vào Cụm công nghiệp Trảng É 1.

- Đối với ngành du lịch: Đây là ngành kinh tế mũi nhọn và là thế mạnh của địa phương Khánh Hòa, do đó Tổng công ty xác định ngành du lịch của Tổng công ty cần được duy trì, đẩy mạnh đầu tư phát triển. Với các cơ sở, đơn vị hiện đang hoạt động trong lĩnh vực du lịch, Tổng công ty tiếp tục đầu tư nâng cấp, đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ, ưu tiên đầu tư các loại hình dịch vụ mới có tính đặc thù khác biệt, đồng thời nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường công tác quảng cáo, quảng bá nhằm gia tăng lượng du khách trong và ngoài nước cũng như nâng cao mức chi tiêu của khách hàng.

- Các lĩnh vực ngành nghề khác (may mặc, chăn nuôi, bao bì): Tập trung nâng cao công tác quản trị, cải tiến năng suất lao động, đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị nhằm giảm thâm dụng lao động. Đồng thời, tăng cường tìm kiếm, hợp tác với khách hàng trong và ngoài nước để khai thác hiệu quả năng lực sản xuất.

Riêng về lĩnh vực kinh doanh bất động sản: Nhiệm vụ chủ yếu là đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Trảng É 1

để thực hiện việc di dời NM Thuốc lá vào Cụm công nghiệp theo tiến độ đề ra.

## **2. Tình hình đầu tư tại các công ty con:**

Tính đến cuối năm 2018:

- Danh sách các công ty mà Công ty mẹ nắm trên 50% và tình hình đầu tư của công ty mẹ tại các công ty con này: Theo biểu 2 đính kèm.

- Tóm tắt tình hình hoạt động và tài chính tại các công ty con như sau:

+ Công ty TNHH Thương mại Khatoco: tổng doanh thu đạt 6.149 tỷ đồng, bằng 108% cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế đạt 130 tỷ đồng, bằng 107%; tổng tài sản đạt 1.613 tỷ đồng, tăng 264%; vốn chủ sở hữu đạt 250 tỷ đồng, bằng 100%; tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn chủ sở hữu đạt 52%.

+ Công ty TNHH MTV Tân Khánh An: doanh thu đạt 160 tỷ đồng, bằng 75% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế đạt 10 tỷ đồng, bằng 95%; tổng tài sản đạt 97 tỷ đồng, tăng 9%; vốn chủ sở hữu 38 tỷ đồng, bằng 100%; tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu đạt 26,3%.

+ Công ty TNHH MTV Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Khatoco: Doanh thu và thu nhập khác đạt 5,4 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế đạt 158 triệu đồng; tổng tài sản đạt 212 tỷ đồng, tăng 42%; vốn chủ sở hữu 114 tỷ đồng, bằng 100%; tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu đạt 0,14%.

+ Công ty Cổ phần Du lịch Long Phú: doanh thu đạt 142 tỷ đồng, tăng 7% cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế đạt 7,1 tỷ đồng, tăng 24%; tổng tài sản đạt 68,4 tỷ đồng, bằng 95%; vốn chủ sở hữu 48,7 tỷ đồng, tăng 12%; tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu 14,6%. /.

**BIỂU SỐ 1**  
**MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG**  
**SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT**

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu					
a	Sản phẩm thuộc lá bao	Triệu bao	1.012	988	890	872
	- Nội tiêu	Triệu bao	745	682	568	574
	- Xuất khẩu	Triệu bao	267	306	322	299
b	Sản phẩm may (quy đổi)	Triệu sp	2,2	2,6	2,4	3,1
c	Lượt khách du lịch tham quan	Lượt khách	303.235	397.000	461.155	482.834
2	Doanh thu	Tỷ đồng	9.121	8.959	7.325	7.637
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	600	559	536	432
4	Nộp ngân sách (TTĐB, GTGT, TNDN)	Tỷ đồng	3.390	3.343	2.554	2.560
	Trong đó nộp tại Khánh Hòa	Tỷ đồng	3.310	3.252	2.457	2.477
5	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	39,0	46,0	48,3	48,3
6	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)					
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng	92	42	126	107
a)	- Nguồn ngân sách	"	-	-	-	-
b)	- Vốn vay	"	-	-	-	-
c)	- Vốn khác – Nguồn vốn DN	"	92	42	126	107
8	Tổng lao động	Người	5.142	4.771	5.099	4.594
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	373	363,4	415,9	506
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	3	2,4	1,9	2,1
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	370	361	414	503,9

*Báo cáo hợp nhất của Tổng công ty Khánh Việt.*

**BIỂU SỐ 2**

**TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI**

TT	Tên doanh nghiệp	Năm 2015			Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018		
		Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)
I	<b>Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ</b>												
1	Công ty TNHH MTV Thương Mại Khatoco	45,000	100,00%	45,000	45,000	100,00%	45,000	250,000	100,00%	250,000	250,000	100,00%	250,000
2	Công ty TNHH MTV Tân Khánh An	38,000	100,00%	38,000	38,000	100,00%	38,000	38,000	100,00%	38,000	38,000	83,86%	31,865
3	Công ty TNHH MTV ĐT và KD Bất động sản Khatoco	224,000	100,00%	71,095	224,000	100,00%	112,989	224,000	100,00%	112,989	224,000	100,00%	112,989
II	<b>Các công ty con do công ty mẹ nắm cổ phần chi phối</b>												
1	Công ty CP Dệt Tân Tiến	96,711	86,28%	83,439	56,000	88,10%	49,333	56,000	88,10%	49,333	-	-	-
2	Công ty CP Du lịch Long Phú	24,796	52,50%	13,120	24,796	52,50%	13,120	24,796	52,50%	13,120	24,796	52,50%	13,120

